**TOÁN**

**Tiết 104, Bài 67: HÌNH TRÒN, TÂM, ĐƯỜNG KÍNH, BÁN KÍNH**

**Thời gian thực hiện: Ngày 6 tháng 2 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Có biểu tượng về hình tròn, tâm, đường kính, bán kính của hình tròn. Nhận biết được tâm, bán kính, đường kính của hình tròn, mối liên hệ giữa đường kính với bán kính của hình tròn, xác định được tâm của hình tròn.

- Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Sử dụng phương tiện, mô hình toán học năng lực giao tiếp toán học.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3P** | 1. **Hoạt động mở đầu:**   **\* Khởi động:** | |
|  | - GV tổ chức trò chơi “ Hoa nở, hoa tàn”  - GV nhận xét | - Cả lớp tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe. |
| **12P** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức***:* | |
|  | **Hoạt động khởi động: GV cho HS quan sát tranh SGK**.  (Tranh)  - GV hỏi:  Trong tranh, 2 bạn đang làm gì ?  + Bánh xe có dạng hình gì ?  + Vị trí ở giữa bánh xe được gọi là gì ?  - Yêu cầu HS nhận xét  - GV nhận xét và dẫn vào bài học mới.  + Hai bạn đang dắt xe đạp.  + Vị trí giữa bánh xe đạp được gọi là trục.  **Hình thành kiến thức:**  **1. Hình tròn, tâm, đường kính, bán kính**  **-** GV đính lên bảng hình tròn có tâm O và giới thiệu với học sinh: Hình tròn, điểm O ở chính giữa hình **tròn gọi là** **tâm O**.  - GV đánh dấu 1 điểm M trên đường tròn, Dùng thước thẳng kẻ đoạn OM và giới thiệu với học sinh: **OM là bán kính của hình tròn**.  - GV đánh dấu điểm A trên đường tròn, dùng thước thẳng kẻ đoạn AO kéo dài cắt đường tròn tại điểm B và giới thiệu với học sinh: **AB là đường kính của hình tròn đó.**  GV hỏi học sinh:  - Đường kính có đặc điểm gì ?  - Đường kính AB có mối quan hệ gì với bán kính OM?  - Nêu nhận xét về vị trí của tâm O trên đường kính AB?  - So sánh độ dài của đường kính AB và bán kính OM  - Liên hệ với bánh xe, GV mời học sinh lên bảng chỉ tâm của bánh xe  - Giáo viên nhận xét, kết luận | - HS quan sát  - Nhiều học sinh trả lời.  - HS nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe  - Học sinh nêu tên bài học  - Học sinh lắng nghe  - HS quan sát, lắng nghe  - HS quan sát, lắng nghe  - Học sinh trả lời: Đường kính đi qua tâm của hình tròn đó cắt với hai điểm A, B trên đường tròn  Đường kính AB chính là 2 bán kính OA và OB  - Tâm O là trung điểm của đường kính AB  - Độ dài đường kính gấp 2 lần độ dài của bán kính.  - HS khác nhận xét  - HS lên bảng chỉ. |
| **12P** | **3. Hoạt động luyện tập:** | |
|  | **Bài 1: a) Gọi tên hình tròn và các bán kính của mỗi hình sau ( Theo mẫu)**  **(Hình)**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài tập  - GV giới thiệu **Mẫu : Hình tròn tâm O, bán kính O A**  + GV yêu cầu học cá nhân học sinh thực hiện theo mẫu ở hình tiếp theo  - Mời một số học sinh trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời một vài học sinh nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương, hỏi thêm:  Đoạn thẳng KG có phải là bán kính không ?  b) **Gọi tên hình tròn và các đường kính của mỗi hình sau ( theo mẫu): Làm việc cá nhân**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài tập  - GV giới thiệu **Mẫu : Hình tròn tâm O, bán kính AB**  + GV yêu cầu học cá nhân học sinh thực hiện theo mẫu ở hình tiếp theo  - Mời một số học sinh trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời một vài học sinh nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương, hỏi thêm:  + Đoạn thẳng PM có phải là đường kính của hình tròn không ? Vì sao?  + Đoạn thẳng GK có phải là đường kính của hình tròn không ? Vì sao?  **Bài 2: a) Cho hình tròn tâm O có độ dài đường kính bằng 8cm. Tính đội dài bán kính của hình tròn đó.**  **b) Cho hình tròn tâm O có độ dài bán kính bằng 5cm, Tính đội dài đường kính của hình tròn đó**  - Giáo viên mời học sinh nêu yêu càu bài tập.  - Giáo viên mời học sinh nêu lại mối liên hệ giữa bán kính và đường kính của một hình tròn.  - GV gợi ý học sinh dựa vào mối liên hệ này để thực hiện các yêu cầu của bài tập.  - GV hướng dẫn học sinh làm việc cá nhân, sau đó đổi chéo vở với bạn bên cạnh để kiểm tra cho nhau.  - Mời đại diện vài nhóm trình bày kết quả  - Mời các nhóm khác nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỏi thêm:  + Cách tính bán kính khi biết đường kính?  + Cách tính đường kính khi biết bán kính ?  - GV mời học sinh khác nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 3: Xác định tâm của một hình tròn.**  **(Hình)**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 3  - Hướng dẫn học sinh quan sát hình tròn là tờ giấy GV đã chuẩn bị sẵn, GV gợi lên ý  + Làm thế nào để xác định tâm của tờ giấy ?  - Mời học sinh nhận xét  - GV nhận xét tuyên dương, chốt các bước thực hiện như SGK rồi yêu cầu học sinh thực hiện  GV nhận xét, tuyên dương. | -1 HS nêu yêu cầu bài tập  **+** Học sinh lắng nghe  **+** Học sinh chỉ vào hình và nhắc lại  **Hình tròn tâm O, bán kính O A**  **+** Học sinh trình bày:  - Hình tròn tâm H, bán kính HK  - Hình tròn tâm I, bán kính IP, IN, IM  + Học sinh nhận xét .  - Học sinh đọc yêu cầu bài tập 1b)  - Học sinh lắng nghe  - Học sinh làm bài cá nhân  - Học sinh trình bày  + Hình tròn tâm E, đường kính PQ  + Hình tròn tâm C, đường kính HD  + Đoạn thẳng PM không phải là đường kính vì nó không đi qua tâm E  + Đoạn thẳng GK không phải đường kính của hình tròn, vì nó không đi qua tâm C  - HS nêu yêu cầu bài  - Học sinh trả lời: Độ dài bán kính gấp 2 lần độ dài đường kính.  + Học sinh làm việc theo yêu cầu.  + Đại diện một vài cặp trình bày.  Học sinh trình bày:  a) Độ dài bán kính của hình tròn đó là: 8:2 = 4cm   1. Độ dài đường kính của hình tròn đó là: 5 x 2 = 10cm   - Học sinh nhận xét  - Học sinh trả lời  + Ta lấy đường kính chia cho 2  + Ta lấy bán kính nhân 2  - Học sinh nhận xét  - Lắng nghe  - Học sinh đọc yêu cầu bài tập  - Nhiều học sinh trình bày ý tưởng  + Học sinh khác nhận xét  + HS gấp hình, xác định tâm của hình tròn. |
| **3P** | **3. Hoạt động nối tiếp:** | |
| **2P** | **Bài 4: Theo em, đường kính của mỗi bánh xe trong hình dưới đây là bao nhiêu cm (Hình)**  **- GV y**êu cầu học sinh quan sát hình xe đạp  **-** GV nêu các câu hỏi gợi ý:  **+** Dựa vào lưới ô vuông em thấy 2 bánh xe có kích thước như thế nào ?  + Mỗi ô vuông trên lưới là bao nhiêu cm ?  + Để biết mỗi bánh xe có đường kính bao nhiêu cm ta làm như thế nào ?  + Yêu cầu học sinh thực hiện đếm nhẩm rồi nêu kết quả  - Bánh xe trước có đường kính là .... cm  - Bánh xe trước có đường kính là .... cm  - GV mời học sinh khác nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương  **Củng cố :**  Qua bài học hôm nay em biết thêm được điều gì? | - HS nêu yêu cầu bài 4.  - HS quan sát  - Học sinh trả lời  + Hai bánh xe to nhỏ khác nhau  + Mỗi ô vuông là 5cm  + Đếm số ô vuông rồi tính nhẩm để xác định đường kính của mỗi bánh xe.  - Học sinh nhẩm, trình bày:  - Bánh xe trước có đường kính là 10 cm  - Bánh xe trước có đường kính là 8 cm  - Học sinh khác nhận xét  - Học sinh trả lời: Biết được hình tròn, tâm, đường kính, bán kính |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**  ......................................................................................................................................  ......................................................................................................................................  ...................................................................................................................................... | |